

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH

Về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp là một trong những nội dung đột phá chiến lược được xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Tĩnh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Trong những năm qua, tổ chức bộ máy hệ thống chính trị được sắp xếp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác cải cách thể chế, thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến có bước chuyển biến. Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp được phát huy; ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức nói chung được nâng lên theo hướng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Môi trường đầu tư kinh doanh, các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính của tỉnh được cải thiện.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn còn nhiều hạn chế: Cải cách thể chế chưa đáp ứng yêu cầu; phân cấp, phân quyền trên một số lĩnh vực chưa rõ; giải quyết thủ tục hành chính còn chậm, chưa thực sự tạo động lực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có nơi còn thiếu, chưa đồng đều; một số cán bộ, công chức, viên chức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hoá công vụ chưa nghiêm, còn sách nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số còn chậm; tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và tỷ lệ các đơn vị tự chủ tài chính còn thấp.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên do cấp uỷ đảng, chính quyền và người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa xác định đầy đủ vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ cải cách hành chính. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện chưa thường xuyên. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, phẩm chất đạo đức, ý thức trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao. Nguồn lực về con người, cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ công tác cải cách hành chính chưa đáp ứng yêu cầu. Khả

năng tiếp cận công nghệ để sử dụng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của doanh nghiệp và người dân còn hạn chế.

II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đột phá đẩy mạnh cải cách hành chính theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đầu tư cho cải cách hành chính là đầu tư cho sự phát triển của tỉnh, đảm bảo tập trung, không dàn trải, thực chất, tránh hình thức; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, hiệu lực, hiệu quả điều hành của các cơ quan, chính quyền các cấp làm thước đo; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện cải cách hành chính.

- Cải cách hành chính phải đảm bảo công khai, minh bạch, thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, hướng tới phát triển bền vững, thích ứng với xu thế phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Cải cách hành chính phải kế thừa, phát huy những kết quả đã đạt được thời gian qua; tiếp thu những kinh nghiệm cải cách hành chính của các tỉnh, thành phố trong cả nước để vận dụng hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của tỉnh Hà Tĩnh.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân, góp phần xây dựng Hà Tĩnh trở thành tỉnh có công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ phát triển, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, văn hóa phát triển, xã hội tiến bộ, quốc phòng - an ninh đảm bảo, trở thành một trong những cực phát triển của vùng Bắc Trung Bộ; cải thiện toàn diện đời sống Nhân dân; đến năm 2025 tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2030 trở thành tỉnh khá của cả nước.

2.2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

a) Đến năm 2025:

- Phân đầu cải thiện thứ hạng các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính¹ qua từng năm.

- Phân đầu 100% nội dung trong các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương giao cho Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết được triển khai, thực hiện kịp thời, chất lượng.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; trên 50% hồ sơ thủ tục hành chính thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4

¹ Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

- Giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Phân đầu cán bộ, công chức dưới 40 tuổi (lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện) giao tiếp được với người nước ngoài bằng Tiếng Anh hoặc ngoại ngữ thông dụng khác. 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc (trừ các chức danh có quy định khác của cơ quan có thẩm quyền).

- Giảm bình quân 10% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2016 - 2020.

- Tối thiểu 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu về chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 được đề ra tại Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh².

b) Đến năm 2030:

- Hàng năm, 100% văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh được rà soát để sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế phù hợp với quy định của văn bản cấp trên.

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; trên 80% hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Tiếp tục giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

- Phân đầu trên 40% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện; trên 30% cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

- Giảm bình quân 15% chi hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

- Phân đầu đạt các chỉ tiêu về chuyển đổi số định hướng đến năm 2030 tại Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng các cấp trong thực hiện công tác cải cách hành chính

Cấp ủy đảng các cấp, trước hết là thường trực cấp ủy, đồng chí bí thư cấp ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong

² Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

thực hiện công tác cải cách hành chính, xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, lâu dài của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

Gắn nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính quyền các cấp, chất lượng, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức với thực hiện Kết luận số 01 - KL/TW, ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định của Đảng, Nhà nước, nhất là quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

2. Tăng cường sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính

Chính quyền các cấp tập trung cao công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước và Kết luận số 29-KL/TU, ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Quan tâm bố trí nguồn lực thực hiện cải cách hành chính; đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao năng lực, nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về thực hiện cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, nhân rộng các sáng kiến, giải pháp mới, hiệu quả. Hằng năm, lấy kết quả thực hiện cải cách hành chính là một trong những cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tiêu chí để bình xét thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân.

3. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về cải cách thể chế, xây dựng, ban hành hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đúng quy định, đồng bộ, thống nhất

Xây dựng, cụ thể hóa, thể chế hóa đồng bộ, thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng và minh bạch hóa toàn bộ quy định, cơ chế, chính sách, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Hoàn thiện thể chế về phân cấp, phân quyền theo quy định, nhất là quản lý đất đai, môi trường, quy hoạch, xây dựng, tài chính, đầu tư, xây dựng cơ bản; công tác xã hội hóa và quản lý cung ứng dịch vụ công...

4. Cải cách quyết liệt, thực chất, hiệu quả thủ tục hành chính là khâu đột phá, tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, minh bạch

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đầu tư cơ sở vật chất, đề ra cơ chế, chính sách tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt; tiếp

nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

Xây dựng, ban hành danh mục, quy trình thủ tục hành chính bắt buộc phải thực hiện liên thông đảm bảo công khai, minh bạch, rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị. Việc giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau hoặc trong từng nội bộ cơ quan hành chính các cấp (không liên quan đến thủ tục hành chính) phải xây dựng quy trình liên thông phù hợp theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản hóa, nâng cao trách nhiệm giải trình của từng cơ quan, đơn vị.

Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, hướng tới người dân chỉ cung cấp thông tin, giấy tờ một lần và nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính.

Củng cố, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ của Cổng dịch vụ công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp huyện, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại cấp xã, phù hợp với lộ trình, yêu cầu xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh.

5. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, xây dựng chính quyền các cấp liên chính, phục vụ, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu lực, hiệu quả

Đổi mới phương thức làm việc tại các cơ quan hành chính thuộc tỉnh trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, tăng cường xử lý, tạo lập hồ sơ điện tử; thực hiện hiệu quả mô hình cơ quan nhà nước, phòng họp “không giấy tờ”.

Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với từng khu vực. Quan tâm đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của bộ máy chính quyền các cấp. Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, sắp xếp thôn, tổ dân phố giai đoạn 2022 - 2025 theo lộ trình, thực sự hiệu quả.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện lộ trình giảm đầu mỗi đơn vị và số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và của tỉnh, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng mọi mặt đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền tối đa theo quy định của pháp luật giữa cấp tỉnh và cấp huyện, nhất là trong lĩnh vực quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch, đầu tư, đất đai, ngân sách, biên chế, cán bộ; giữa cấp huyện và cấp xã, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn, đề cao trách nhiệm và cơ chế kiểm tra, kiểm soát quyền lực.

6. Cải cách chế độ công vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp quản lý nguồn nhân lực hành chính nhà nước theo vị trí việc làm, chú trọng năng lực thực thi công vụ của cán bộ, công chức. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, sử dụng, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm đúng người, đúng việc, lấy hiệu quả công việc và “phải có sản phẩm cụ thể” làm tiêu chí lựa chọn nhân sự.

Thực hiện chế độ thi nâng ngạch, thăng hạng theo nguyên tắc cạnh tranh. Thí điểm thực hiện thi tuyển đối với một số chức danh lãnh đạo, quản lý. Thực hiện tốt cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, phát hiện và trọng dụng nhân tài, sinh viên đạt kết quả học tập xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng, nhất là trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn.

Đẩy mạnh việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, nhất là ở những lĩnh vực nhạy cảm; thay thế và xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức có biểu hiện những nhiễu, tiêu cực.

Tăng cường siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao văn hoá, đạo đức công vụ; xây dựng chế tài xử lý vi phạm trong thực hiện cải cách hành chính, nhất là đối với người đứng đầu, nhằm nâng cao tinh thần, thái độ, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

7. Đẩy mạnh cải cách tài chính công, huy động, quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

Rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định để đổi mới cơ chế tự chủ về tài chính tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong quản lý tài chính công từ cấp tỉnh tới cấp xã theo đúng quy định.

Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập cơ bản thiết yếu. Hoàn thiện cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp, tăng tính chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

Thực hiện tốt phân cấp quản lý ngân sách, đề cao và phát huy vai trò của hội đồng nhân dân các cấp trong việc quyết định và giám sát thu, chi ngân sách. Thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng ngân sách và mua sắm tài sản công.

8. Tạo bước đột phá về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

Triển khai thực hiện đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nâng cao hiệu quả áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001:2015 đảm bảo thực chất, hiệu quả. Tổ chức triển khai thí điểm

việc áp dụng TCVN ISO 18091:2020 (ISO 18091:2019) trong các cơ quan chính quyền địa phương.

9. Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi phục vụ người dân và doanh nghiệp

Đổi mới tư duy quản lý của các cơ quan, đơn vị, luôn xác định doanh nghiệp, nhà đầu tư, người dân là đối tượng được phục vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức “kỷ cương - trách nhiệm - tận tình - thân thiện”.

Thực hiện hiệu quả Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) nhằm nâng cao chất lượng quản lý, điều hành của các sở, ban, ngành và huyện/thị xã/thành phố; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động đối thoại với doanh nghiệp ở các cấp, các ngành; xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa chính quyền - doanh nghiệp - người dân; đảm bảo môi trường đầu tư kinh doanh an toàn, cạnh tranh lành mạnh; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, xã hội, môi trường, giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh.

Cải thiện điểm số và thứ hạng các chỉ số liên quan đến cải cách hành chính qua các năm: Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội đối với công tác cải cách hành chính

Cấp ủy các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính; nhân rộng cách làm hiệu quả; kịp thời khắc phục những hạn chế trong quá trình thực hiện.

Hội đồng nhân dân các cấp tăng cường giám sát; ủy ban nhân dân các cấp đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính nhà nước, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện trong thực hiện cải cách hành chính nhà nước các cấp; tăng cường tuyên truyền, vận động, nắm bắt kịp thời những kiến nghị của đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân để phản ánh với cấp ủy Đảng, chính quyền, góp phần thúc đẩy thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Phát huy vai trò của Nhân dân, doanh nghiệp và cơ quan truyền thông, báo chí trong việc giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết phù hợp với đặc điểm tình hình của ngành, địa phương, đơn vị.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo ban hành các cơ chế, chính sách, tạo môi trường thuận lợi cho quá trình đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết, trong đó xác định rõ các đề án, nhiệm vụ trọng tâm để chủ động bố trí nguồn lực và phân công thực hiện theo lộ trình.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn phổ biến, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực tham gia cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp.

Các ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nghị quyết được quán triệt đến đảng viên và tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong Nhân dân.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng TW Đảng, } (báo cáo)
- Ban cán sự đảng Bộ Nội vụ,
- Đảng ủy Quân khu 4,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ

Hoàng Trung Dũng